

Số: 1387/TB-ĐHKH

Thái Nguyên, ngày 08 tháng 10 năm 2021

## THÔNG BÁO

### Về việc nhận hồ sơ xét chế độ chính sách học kỳ I năm học 2021 - 2022 cho sinh viên các khóa 16, 17, 18, 19

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15 tháng 10 năm 2014 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ vào Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 9 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ chi phí học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 05/VBHN-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo Quyết định về học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập;

Nhà trường hướng dẫn thực hiện chế độ chính sách học kỳ I năm học 2021 - 2022 cho sinh viên các khóa 16, 17, 18, 19 như sau:

#### **A. MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ CHO SINH VIÊN**

##### **I. Các đối tượng được miễn học phí**

1. Người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005. Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với Cách mạng. Cụ thể:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; Bệnh binh;

b) Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945; con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, con của Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng

chiến; con của liệt sỹ; con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; con của bệnh binh; con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học.

**Hồ sơ gồm có:**

- Đơn xin miễn học phí (*mẫu đơn tại website <http://std.tnus.edu.vn>*).
- Giấy xác nhận là con liệt sỹ, con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh, con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học...

- Giấy khai sinh bản sao.

- Sổ trợ cấp (nếu có, bản phô tô công chứng)

2. Sinh viên thuộc đối tượng mồ côi, được bảo trợ xã hội không có nguồn nuôi dưỡng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ.

**Hồ sơ gồm có:**

- Đơn xin miễn học phí (*mẫu đơn tại website <http://std.tnus.edu.vn>*).

- Giấy khai sinh bản sao.

- Quyết định của Chủ tịch UBND cấp huyện về tình trạng được bảo trợ xã hội không có nguồn nuôi dưỡng.

3. Sinh viên khuyết tật.

**Hồ sơ gồm có:**

- Đơn xin miễn học phí (*mẫu đơn tại website <http://std.tnus.edu.vn>*).

- Giấy xác nhận khuyết tật do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp, hoặc Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp.

4. Sinh viên là người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo (chuẩn hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

**Hồ sơ gồm có:**

- Đơn xin miễn học phí (*mẫu đơn tại website <http://std.tnus.edu.vn>*).

- Bản sao giấy khai sinh.

- Giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do UBND cấp xã cấp.

- Sổ hộ khẩu gia đình (bản phô tô công chứng)

5. Sinh viên người dân tộc thiểu số **rất ít người** ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn.

a) Người dân tộc thiểu số rất ít người bao gồm: *La Hủ, La Ha, Pà Thèn, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Cống, Cờ Lao, Bó Y, Si La, Pu Páo, Rơ Măm, Brâu, Ô Đu.*

b) Vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn được xác định theo quy định có hiệu lực hiện hành của cơ quan có thẩm quyền.

**Hồ sơ gồm có:**

- Đơn xin miễn học phí (*mẫu đơn tại website <http://std.tnus.edu.vn>*).
- Bản sao giấy khai sinh.
- Sổ hộ khẩu gia đình (bản phô tô công chứng).

**II. Đối tượng được giảm 70% học phí**

Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải là dân tộc thiểu số ***rất ít người***) ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền (*có danh mục hiệu lực hiện hành kèm theo thông báo này*).

**Hồ sơ gồm có:**

- Đơn xin giảm học phí (*mẫu đơn tại website <http://std.tnus.edu.vn>*).
- Bản sao giấy khai sinh.
- Sổ hộ khẩu (bản phô tô công chứng).

**III. Đối tượng được giảm 50% học phí**

Sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

**Hồ sơ gồm có:**

- Đơn xin giảm học phí (*mẫu đơn tại website <http://std.tnus.edu.vn>*).
- Sổ hưởng trợ cấp hàng tháng (bản phô tô công chứng).
- Bản sao giấy khai sinh.

**B. HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP**

**Điều kiện được hỗ trợ chi phí học tập:**

1. Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo từng thời kỳ.

**Chính sách hỗ trợ học tập:** 60% mức lương cơ sở/người/tháng.

**Thời gian được hưởng hỗ trợ:** 10 tháng/năm;

**Hồ sơ gồm có:**

- Đơn xin hỗ trợ chi phí học tập (*mẫu đơn tại website <http://std.tnus.edu.vn>*) nộp kèm theo hồ sơ xin miễn học phí (Chỉ áp dụng đối với những đối tượng sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo).

2. Sinh viên thuộc 16 dân tộc có số dân dưới 10.000 người: Cống, Mảng, Pu Páo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thèn, La Hủ (*sau đây gọi là dân tộc rất ít người*).

**Chính sách hỗ trợ học tập:** 100% mức lương cơ sở/người/tháng.

**Thời gian được hưởng hỗ trợ:** 12 tháng/năm;

**Hồ sơ gồm có:**

- Đơn xin hỗ trợ chi phí học tập dành riêng cho sinh viên chỉ thuộc đối tượng là người dân tộc **rất ít người** (không thuộc hộ nghèo và cận nghèo).

- Giấy khai sinh bản sao hoặc photo công chứng.

**C. TRỢ CẤP XÃ HỘI:** Không áp dụng với sinh viên đã được hưởng hỗ trợ chi phí học tập.

**Đối tượng được hưởng trợ cấp xã hội bao gồm:**

1. Sinh viên là người dân tộc ít người ở vùng cao (người dân tộc ít người ở vùng cao là người dân tộc ít người **liên tục sống ở vùng cao hoặc có hộ khẩu thường trú ở vùng cao ít nhất từ 3 năm trở lên** tính đến thời điểm vào học tại trường, danh mục các xã, thôn vùng cao xem tại **website <http://tnus.edu.vn>**).

**Hồ sơ gồm có:**

- Đơn xin trợ cấp xã hội (*mẫu đơn tại website <http://std.tnus.edu.vn>*).

- Bản sao công chứng sổ hộ khẩu thường trú (Đáp ứng tiêu chí sống ít nhất 3 năm trở lên tại vùng cao). Trường hợp tách khẩu, cấp mới hoặc đổi hộ khẩu mới... phải có giấy xác nhận của công an địa phương chứng minh đã sống tại địa phương từ 3 năm trở lên.

- Bản sao giấy khai sinh.

2. Sinh viên là người mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa.

**Hồ sơ gồm có:**

- Đơn xin hưởng trợ cấp xã hội (*mẫu đơn tại website <http://std.tnus.edu.vn>*).

- Giấy xác nhận của UBND cấp xã về tình trạng mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

3. Sinh viên là người tàn tật theo quy định chung của Nhà nước, gặp khó khăn về kinh tế (theo quy định tại Nghị định số 81/CP ngày 23/11/1995 của Chính phủ là những

người có khả năng lao động bị suy giảm từ 41% trở lên, được Hội đồng y khoa có thẩm quyền xác định).

**Hồ sơ gồm có:**

- Đơn xin hưởng trợ cấp xã hội (*mẫu đơn tại website <http://std.tnus.edu.vn>*).
  - Bản sao chứng thực Biên bản giám định y khoa (có ghi rõ tỷ lệ phần trăm về khả năng lao động bị suy giảm).
  - Giấy xác nhận có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.
4. Sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về kinh tế, vượt khó trong học tập.

**Hồ sơ gồm có:**

- Đơn xin hưởng trợ cấp xã hội (*mẫu đơn tại website <http://std.tnus.edu.vn>*).
- Minh chứng về kết quả học tập trong học kỳ xét chế độ chính sách phải đạt kết quả tối thiểu như sau:

- + Điểm trung bình tích lũy học tập lần 01 đạt từ 3.0 trở lên.
- + Điểm kết quả rèn luyện đạt 80 trở lên.
- Giấy chứng nhận là sinh viên thuộc **hộ nghèo** do Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận theo mẫu giấy chứng nhận ban hành kèm theo thông báo này.

**D. QUY TRÌNH, THỜI HẠN NỘP HỒ SƠ**

1. Từ ngày 11/10/2021 đến 29/10/2021 giáo viên chủ nhiệm thông báo, hướng dẫn, thu hồ sơ (theo hình thức online hoặc offline) chế độ chính sách của sinh viên (gồm cả những sinh viên K19 đã được **tạm** hưởng chế độ chính sách đầu vào).

\* Đối với trường hợp sinh viên phải nộp hồ sơ **online** yêu cầu sinh viên nộp bằng phương pháp chuyển phát nhanh qua đường bưu điện tới địa chỉ của giáo viên chủ nhiệm, nhằm tập trung theo lớp tránh thất lạc hồ sơ chế độ chính sách của sinh viên.

2. Từ ngày 01/11/2021 đến 05/11/2021 Phòng Công tác-HSSV sẽ tiếp nhận hồ sơ chế độ chính sách từ giáo viên chủ nhiệm các lớp tại phòng Công tác-HSSV.

3. Sau khi nhận hồ sơ chế độ chính sách từ các Khoa, phòng Công tác HSSV sẽ thống kê danh sách và trình Hội đồng xét chế độ chính sách Nhà trường phê duyệt.

**E. CÁC TRƯỜNG HỢP CẦN LƯU Ý:**

1. Thông báo này không áp dụng đối với sinh viên các khóa 16, 17, 18 đã được xét duyệt chế độ chính sách trong học kỳ II năm học 2020 - 2021 (đương nhiên được hưởng chế độ trong học kỳ I năm học 2021 - 2022). Thông báo chỉ có hiệu lực với sinh viên các

khóa 16, 17, 18 nộp bổ sung hồ sơ mới trong học kỳ I năm học 2021 - 2022 (chưa được xét duyệt tại học kỳ II năm học 2020 - 2021).

2. Đối với sinh viên khóa 19, bắt buộc hoàn thiện hồ sơ xét chế độ chính sách đầy đủ theo thông báo (Bao gồm cả những sinh viên đã được tạm xét miễn, giảm học phí tại thời điểm nhập học đầu khóa).

3. Sinh viên nộp đơn sau thời gian quy định, chỉ được xét chế độ chính sách ở các học kỳ tiếp theo.

4. Hồ sơ miễn học phí (đối với trường hợp liên quan tới hộ nghèo hoặc cận nghèo) và hỗ trợ chi phí học tập được gộp chung thành 1 bộ hồ sơ. Hồ sơ trợ cấp xã hội phải làm đầy đủ 1 bộ hồ sơ riêng theo thông báo để nhà trường lưu trữ.

5. Sinh viên chỉ được xét chế độ chính sách trong các học kỳ chính, và không được xét chế độ chính sách cho sinh viên đăng ký học lại, học bổ sung, học hè, học chương trình 2 (ngành 2).

6. Tra cứu các danh mục có hiệu lực hiện hành có liên quan tới chế độ chính sách theo văn bản đính kèm thông báo này.

**Nơi nhận:**

- Ban giám hiệu (báo cáo);
- Các Khoa (thực hiện);
- Voffice, Website;
- Lưu VT, CT HSSV, (3);

**TL. HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC HSSV**



**TS. Phí Đình Khương**

